

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG
VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HUẾ**

SỐ 162/KT-TV-MTĐT

V/v Báo cáo giám sát tài chính năm 2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Huế, ngày 25 tháng 03 năm 2026

Kính gửi:

- Ủy ban Nhân dân Thành phố Huế;
- Sở Tài Chính Thành phố Huế.

Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp Nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước;

Căn cứ Thông tư 200/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp Nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước;

Trách nhiệm người quản lý phần vốn Nhà nước tham gia vốn Điều lệ tại Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế; đồng thời trách nhiệm là Chủ tịch HĐQT Công ty. Qua triển khai thực hiện nhiệm vụ hoạt động SXKD năm 2025 theo Điều lệ và Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty. Công ty báo cáo theo các nội dung quy định tại Điều 35 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ; Điều 8 và Điều 9 thông tư 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài Chính; Khoản 1 Điều 1 Thông tư số 77/2021/TT-BTC ngày 17/09/2021 của Bộ Tài Chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2015, hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp, chi tiết như sau:

I. Các chỉ tiêu cơ bản về hoạt động sản xuất kinh doanh thực hiện năm 2025 và dự kiến kế hoạch năm 2026, như sau:

Đơn vị tính: Đồng

ST T	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026	So sánh (tỷ lệ %)	
					TH025 /kh 025	KH 026 /TH 025
01	02	03	04	05	6=(4/3)	7=(5/4)
01	Doanh thu thuần	358.442.263.235	311.232.498.118	342.557.775.359	87,00	110,00
02	Lợi nhuận trước thuế	17.205.228.635	17.893.189.544	18.840.677.645	104,00	105,30
03	Lợi nhuận sau thuế	14.968.548.913	15.715.429.938	16.391.389.551	105,00	104,3

04	Các khoản nộp ngân sách	24.200.000.000	25.207.258.108	25.500.000.000	104,16	101,1
05	TSCĐ hữu hình	192.301.929.275	224.133.944.027	118.460.268.720	116,55	52,85
5.1	TSCĐ CTPLCC	158.729.828.016	191.503.143.992	85.330.268.720	120,64	44,55
5.2	TSCĐ tính khấu hao	33.572.101.259	32.630.800.035	33.130.000.000	97,19	101,5
	Trích khấu hao TSCĐ	8.908.306.199	10.085.824.372	10.500.000.000	113,21	114,0
06	Vốn Điều lệ	60.000.000.000	60.000.000.000	60.000.000.000	100	100
07	Thu nhập b/q	16.587.119	16.585.904	17.081.571	99,99	102,98
8	Tỷ lệ cổ tức/vốn ĐL	12%/VĐL	12%/VĐL	12,29%/VĐL	100	100

Nhận xét và đánh giá tình hình tài chính Công ty năm 2025:

- Năm 2025 là năm thứ nhất, triển khai thực hiện nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2025 – 2030 đã đề ra. Trên cơ sở các chỉ tiêu kế hoạch 2025, Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo triển khai thực hiện, hàng tháng họp Hội đồng quản trị mở rộng, đánh giá từng nhiệm vụ cụ thể theo sự phân công trách nhiệm của từng thành viên trong Hội đồng quản trị và Ban điều hành, triển khai thực hiện nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh theo từng công việc cụ thể, kiểm tra, đánh giá những nhiệm vụ đã thực hiện và chưa thực hiện, trên cơ sở đó tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện để kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2025; Tuy nhiên chỉ tiêu doanh thu so với thực hiện giảm 13%; nhưng lợi nhuận sau thuế thực hiện 2025 tăng so với kế hoạch 2025 là 5%. Lý do doanh thu thực hiện giảm so với kế hoạch, vì thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của UBND Thành phố Huế về giao chỉ tiêu tăng trưởng doanh thu năm 2025 là 10%, tăng so với thực hiện năm 2024: 11,4. Do đơn giá dự toán đấu thầu vẫn đang áp dụng đơn giá thấp hơn khoảng 14% so với đơn giá tại Quyết định số 2239/QĐ-UBND của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế, nay là (Thành phố Huế), khối lượng hầu như không tăng so với các Hợp đồng năm trước. Ngoài ra, thực hiện Quyết định số 39/2025/QĐ-UBND của UBND thành phố Huế, HEPCO phải điều chỉnh công tác thu gom rác các địa bàn thực hiện từ ngày sang đêm, tuy nhiên khối lượng này vẫn chưa được chỉnh đơn giá làm đêm. Việc giảm doanh thực hiện so với chỉ tiêu kế hoạch, chủ yếu do yếu tố về đơn giá dịch vụ và thực hiện công tác đấu thầu thi công các công trình xây dựng cơ bản,

rào cản về cơ chế giá đấu thầu, việc tính toán khi đấu thầu đảm bảo chi phí và có lợi nhuận, là một trong những giải pháp hết sức quan trọng, chính vì vậy việc tham gia thực hiện đấu thầu hầu hết không trúng thầu, trên cơ sở đó HĐQT và Ban điều hành Công ty cũng đã chủ động tính toán, tiết kiệm tối đa các khoản chi phí sản xuất để tăng thu nhập cho người lao động, tăng lợi nhuận, đảm bảo chia cổ tức cho các tổ đông, trong đó cổ đông nhà nước chiếm tỷ lệ 51%/vốn điều lệ, tỷ lệ chia cổ tức 2025, dự kiến 12%/vốn điều lệ .

- Đến thời điểm 31/12/2025. Tổng tài sản cố định hữu hình, giá trị còn lại là: 224.133.944.027 VNĐ; trong đó: Giá trị TSCĐ các công trình phúc lợi Công ty đang quản lý: 191.503.143.992 VNĐ; giá trị tài sản cố định còn lại thuộc phương tiện thiết bị, nhà và các tài sản khác, tính khấu hao hạch toán phân bổ vào chi phí hoạt động kinh doanh là: 32.630.800.035 VNĐ; trong năm 2025 Công ty sử dụng nguồn vốn khấu hao mua sắm phương tiện vận chuyển, máy móc thiết bị, tổng số tiền là: 9.013.831.212 VNĐ, đã hạch toán tăng tài sản và tính khấu hao kể từ ngày bàn giao đưa vào sử dụng, chi phí khấu hao năm 2025 là: 10.085.824.372 VNĐ. Năm 2026, năm 2026 dự kiến sử dụng vốn khấu hao mua sắm tài và đầu tư khác, số tiền là: 11.000.000.000 VNĐ, dự kiến khấu hao hạch toán vào chi phí hoạt động kinh doanh: 10.500.000.000đ; giá trị còn lại của TSCĐ hữu hình, tính khấu hao, dự kiến thời điểm 31/12/2026 là: 33.130.000.000 VNĐ. Năm 2026, Công ty dự kiến bàn giao qua Trung tâm quản lý và Khai thác hạ tầng Thành phố Huế đối với các công trình phúc lợi công cộng; như Nghĩa trang, bãi rác, thoát nước, vỉa hè, điện chiếu sáng (phần còn lại): Giá trị còn lại là: 106.172.875.313 VNĐ, giá trị còn lại thuộc bãi rác, các trạm bơm tại Lăng cô, số tiền là: 85.330.268.720 VNĐ, Công ty sẽ bàn giao đầy đủ khi có Quyết định của UBND Thành phố.

- Ngoài ra, Công ty cũng chú trọng giải quyết mọi chế độ chính sách liên quan đến quyền lợi của cán bộ công nhân viên và người lao động; Thực hiện việc trích nộp BHXH, BHYT, BHTN theo quy định bảng xếp lương doanh nghiệp theo mức lương tối thiểu vùng, các khoản chi phí thanh toán tiền điện, chi phí nguyên vật liệu đầu vào đều tăng so với đơn giá thực tế. Công tác quản lý tài chính Công ty đã thực hiện đúng theo quy chế quản lý tài chính và Quy chế chi tiêu nội bộ, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025; Nghị quyết Hội đồng quản trị; Điều lệ Công ty và các văn bản quy định hiện hành của Nhà nước, công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo đúng quy định của Pháp luật, đáp ứng nhu cầu vốn sản xuất. Tiền lương và các chế độ khác, thực hiện chi trả đầy đủ và kịp thời cho CBCNV và người lao động.

- Thực hiện nhiều biện pháp và giải pháp về quản lý các khoản nợ phải thu và nợ phải trả. Do đó trong năm 2025, Công ty không có tình trạng nợ kéo dài và nợ khó đòi không có khả năng thu hồi nợ, thực hiện thanh toán kịp thời các khoản nợ phải trả đối với khách hàng.

- Thực hiện quản lý sử dụng và bảo toàn vốn góp của nhà nước, luôn đảm bảo hệ số bảo toàn vốn >1, thực hiện luân chuyển nguồn vốn đảm bảo theo quy định; trong đó vốn Nhà nước 51% trên vốn Điều lệ; vốn cổ phần 49%. Công ty thực hiện công bố

thông tin theo Thông tư số 96/2020/TT -BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đều được công khai trên trang website: <http://hepco.com.vn>. Mục quan hệ cổ đông, Công bố trên hệ thống công bố thông tin của (IDS); (CIMS) về báo cáo giám sát tài chính 6 tháng, báo cáo tài chính năm, Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên, phương án phân chia lợi nhuận, chia cổ tức hàng năm, công bố thông tin bất thường theo quy định vv...

II. Phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2025 và kế hoạch năm 2026

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026	Tỷ lệ KH/TH(%)
I	Lợi nhuận trước thuế	17.893.189.544	18.840.677.645	105,29
II	Lợi nhuận sau thuế	15.715.429.918	16.391.389.551	104,3
1	Trích quỹ ĐTPT (24%)	3.801.351.474	4.099.972.686	107,85
2	Trích quỹ KT, Quỹ PL	4.714.628.975	4.917.416.865	104,3
	Trong đó:			
	-Quỹ Khen thưởng 60%	2.828.777.385	2.950.450.119	104,3
	-Quỹ phúc lợi 40%	1.885.851.590	1.966.966.746	104,3
3	Chia cổ tức; Trong đó	7.199.449.469	7.374.000.000	102,4
	- Cổ đông NN: 51%	3.671.719.229	3.760.740.000	102,4
	- 49% cổ đông	3.527.730.240	3.613.260.000	102,4
4	Chia cổ tức (%/VĐL)	12%	12,29%	102,4

Năm 2026 là năm thứ hai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và nhiệm kỳ 2025 – 2030, dự kiến doanh thu năm 2026 tăng trưởng bình quân so với thực hiện năm 2025 là 10%, trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh cũng sẽ gặp không ít những khó khăn trong việc thực hiện đấu thầu công tác thu gom, vận chuyển rác kết thúc thực hiện gói thầu đến 30/6/2026 và đấu thầu các công trình xây dựng cơ bản trên hệ thống mạng Quốc gia, không tiên lượng được những rủi ro trong công tác đấu thầu. Để đạt được mục tiêu tăng trưởng doanh thu năm 2026. Công ty có một số kiến nghị, như sau:

+ Lập dự toán đấu thầu hoặc đặt hàng cung ứng sản phẩm dịch vụ công, sớm ban hành thay thế bộ đơn giá tại Quyết định số 2239/QĐ-UBND phù hợp các chi phí tiền lương, nguyên, nhiên vật liệu tăng; đồng thời tăng khối lượng để nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ.

+ Xem xét điều chỉnh đơn giá tại quyết định số 94/2017/QĐ-UBND về giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng vốn ngân sách trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) cho phù hợp với thực tế hiện nay.

Công ty kính báo cáo giám sát tài chính của người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế năm 2025 và kế hoạch 2026. Kính đề nghị UBND Thành phố Huế và Sở Tài Chính xem xét có ý kiến chỉ đạo để Công ty tổ chức thực hiện tốt theo các văn bản quy định hiện hành của Nhà nước; Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã thông qua vào ngày 27 tháng 06 năm 2025.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban KS;KTTV;
- Lưu HĐQT&VT.

Người Đại diện phần vốn Nhà nước tại
Công ty CP Môi trường và CT Đô thị Huế
CHỦ TỊCH HĐQT



PHAN LÊ HIẾN